

ĐỀ THI HỌC KÌ I – Đề số 8**Môn: Hóa học - Lớp 11****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Hóa 11 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Hóa học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Hóa học 11.

Phần 1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

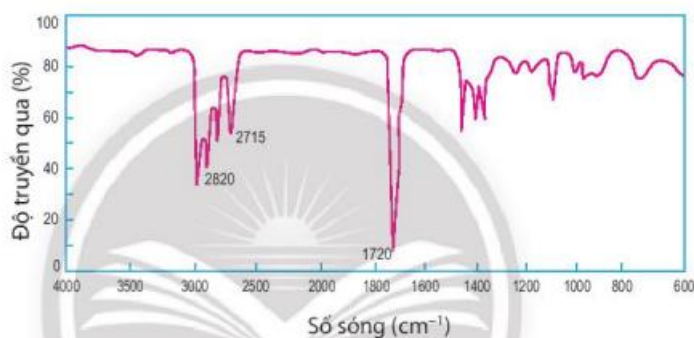
Câu 1. Mưa acid có thể bắt nguồn từ núi lửa, cháy rừng, sấm sét hoặc do con người tiêu thụ nhiều nguyên liệu tự nhiên như than đá, dầu mỏ,... Phản ứng nào trong tự nhiên không có trong quá trình gây ra mưa acid?

- A. $2\text{SO}_2 + \text{O}_2 + 2\text{H}_2\text{O} \rightarrow 2\text{H}_2\text{SO}_4$ B. $\text{CO}_2 + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{H}_2\text{CO}_3$
 C. $4\text{NO}_2 + \text{O}_2 + 2\text{H}_2\text{O} \rightarrow 4\text{HNO}_3$ D. $2\text{NO} + \text{O}_2 \rightarrow 2\text{NO}_2$

Câu 2. Trong phương pháp chuẩn độ acid – base, dung dịch chuẩn là

- A. dung dịch acid hoặc base đã biết chính xác nồng độ.
 B. chất chỉ thị phenolphthalein hoặc quỳ tím.
 C. dung dịch acid hoặc base cần xác định nồng độ
 D. dung dịch được cho vào burette.

Câu 3. Cho bảng tín hiệu phổ hồng ngoại một số nhóm chức cơ bản và phổ IR của hợp chất $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}$ như sau:



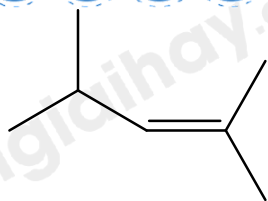
Bảng 8.4. Tín hiệu phổ hồng ngoại của một số nhóm chức cơ bản^(*)

Hợp chất	Liên kết	Số sóng (cm ⁻¹)
Alcohol	O-H	3 600 – 3 300
Aldehyde	C=O	1 740 – 1 720
	C-H	2 900 – 2 700
Carboxylic acid	C=O	1 725 – 1 700
	O-H	3 300 – 2 500
Ester	C=O	1 750 – 1 735
	C-O	1 300 – 1 000
Ketone	C=O	1 725 – 1 700
Amine	N-H	3 500 – 3 300

Dựa vào phổ IR trên, hãy dự đoán phân tử hợp chất $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}$ thuộc loại hợp chất nào?

- A. Alcohol B. Ester C. Ketone D. Aldehyde

Câu 4. Cho công thức khung phân tử của hợp chất hữu cơ X như sau:



Hợp chất trên có bao nhiêu nguyên tử H?

- A. 16 B. 14 C. 15 D. 12

Câu 5. Phát biểu nào sau đây không chính xác.

- A. Sulfur là chất oxi hóa khi tác dụng với oxygen.
 B. Dùng bột sulfur để thu gom thủy ngân (mercury) khi nhiệt kế thủy ngân bị vỡ.
 C. Khoảng 90% lượng sulfur sản xuất được dùng để điều chế H_2SO_4 .
 D. Trong tự nhiên sulfur tồn tại ở dạng đơn chất và hợp chất.

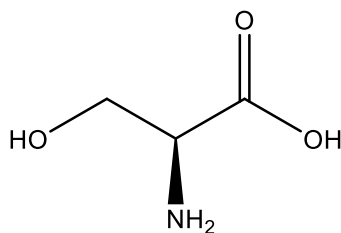
Câu 6. Cho các phát biểu sau:

- (1) Nitric acid là một trong những acid có tính oxi hóa mạnh.
 (2) Dung dịch nước cường toan có khả năng hòa tan vàng (Au)
 (3) Khí thải chứa NO_2 góp phần tạo ra hiện tượng phú dưỡng.
 (4) Sự phát thải SO_2 vào bầu khí quyển gây mưa acid.
 (5) Để pha loãng sulfuric acid đặc cho nước vào acid, khuấy đều.

Số phát biểu đúng là

- A. 2 B. 5 C. 3 D. 4

Câu 7. Cho hợp chất hữu cơ X có công thức cấu tạo sau:



X không chứa loại nhóm chức nào sau đây?

- A. Alcohol B. Aldehyde C. Amine D. Carboxyl

Câu 8. Khí nitrogen và khí oxygen là hai thành phần chính của không khí. Trong kĩ thuật, người ta có thể hạ thấp nhiệt độ xuống dưới $-96^\circ C$ để hóa lỏng không khí, sau đó nâng nhiệt độ đến dưới $-183^\circ C$. Khi đó nitrogen bay ra và còn lại là oxygen dạng lỏng. Phương pháp tách khí nitrogen ra khỏi không khí như trên được gọi là:

- A. Kết tinh B. Chiết C. Sắc kí D. Chung cất

Câu 9. Sử dụng phương pháp tách biệt và tinh chế nào dưới đây không phù hợp.

- A. Làm trứng muối (ủ trứng trong dung dịch NaCl bão hòa) là phương pháp kết tinh.
 B. Giã cây chàm, cho vào nước, lọc lấy dung dịch màu để nhuộm sợi, vải là phương pháp chiết.
 C. Làm đường cát, đường phèn từ cây mía là phương pháp kết tinh.
 D. Nấu rượu truyền thống là phương pháp chưng cất.

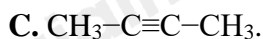
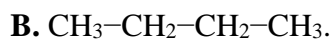
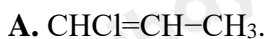
Câu 10. Trước kia, “phẩm đỏ” dùng để nhuộm áo choàng cho các Hồng y giáo chủ được tách chiết từ một loài ốc biển. Đó là một hợp chất có thành phần nguyên tố như sau: 45,70 %C; 1,90 %H; 7,60 %O; 6,70 %N; 38,10 %Br. Công thức đơn giản của phẩm đỏ là

- A. $C_4H_8O_2NBr_2$. B. C_2H_4ONBr .
 C. C_8H_4ONBr . D. C_4H_2ONBr .

Câu 11. Từ tinh dầu hồi, người ta tách được anethole là một chất thơm được dùng sản xuất kẹo cao su. Anethole có tỉ khối hơi so với N_2 là 5,286. Phân tích nguyên tố cho thấy, anethole có phần trăm khối lượng carbon và hydrogen tương ứng là 81,08%; 8,10%, còn lại là oxygen. Công thức phân tử của anethole là

- A. $C_{10}H_{12}O$. B. C_5H_6O . C. C_3H_8O . D. $C_6H_{12}O$.

Câu 12. Chất nào sau đây có đồng phân hình học?



Câu 13. Cho các cặp chất sau: (a) $\text{CH}\equiv\text{CH}$ và $\text{CH}_3-\text{C}\equiv\text{CH}$; (b) $(\text{CH}_3)_2\text{C}=\text{CH}_2$ và $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CH}=\text{CH}_2$; (c) $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CH}=\text{O}$ và CH_3COCH_3 ; (d) $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CH}_2\text{OH}$ và $\text{CH}_3\text{CH}(\text{OH})\text{CH}_3$; (e) $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}_2\text{CH}_3$ và $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}=\text{CH}_2$.

Số cặp chất là đồng phân của nhau là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 14. Cho các phát biểu sau:

(1) Cấu tạo hoá học là trật tự liên kết giữa các nguyên tử trong phân tử;

(2) Cấu tạo hoá học khác nhau tạo ra các chất khác nhau;

(3) Trong phân tử hợp chất hữu cơ, nguyên tử carbon luôn có hoá trị bốn;

(4) Trong phân tử hợp chất hữu cơ, các nguyên tử carbon chỉ liên kết với nguyên tử của nguyên tố khác.

(5) Tính chất vật lí và tính chất hoá học của hợp chất hữu cơ phụ thuộc vào thành phần phân tử và cấu tạo hoá học.

Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 5.

Câu 15. Cho 104g dung dịch BaCl_2 10% tác dụng với dung dịch H_2SO_4 dư. Lượng kết tủa thu được là

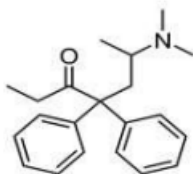
A. 11,25g

B. 11,65g

C. 116,5g

D. 1165g

Câu 16. Methadone là một loại thuốc dùng trong cai nghiện ma túy, nó thực chất cũng là một loại chất gây nghiện nhưng nhẹ hơn các loại ma túy thông thường và dễ kiểm soát hơn. Công thức cấu tạo của nó như hình dưới



Công thức phân tử của methadone là

A. $\text{C}_{17}\text{H}_{22}\text{NO}$

B. $\text{C}_{17}\text{H}_{22}\text{NO}$

C. $\text{C}_{21}\text{H}_{29}\text{NO}$

D. $\text{C}_{21}\text{H}_{27}\text{NO}$

Câu 17. Dãy kim loại nào trong các dãy sau đây gồm các kim loại không tác dụng với dung dịch H_2SO_4 đặc nguội?

A. Al, Fe, Au, Pt

B. Zn, Pt, Au, Mg.

C. Al, Fe, Zn, Mg

D. Al, Fe, Au, Mg

Câu 18. Tính chất nào của sulfur dioxide được sử dụng để tẩy trắng bột giấy, khử màu trong sản xuất đường, chống nấm mốc cho sản phẩm mây tre, đan,...?

A. SO_2 là một chất khí

B. SO_2 vừa có tính khử và tính oxi hóa

C. SO_2 có khả năng tẩy trắng và diệt khuẩn

D. SO_2 là một oxide acid.

Phần 2. Câu hỏi đúng, sai

Câu 1. Safrol là một chất có trong tinh dầu xả xỉ (hay gừng hương), được dùng làm hương liệu trong thực phẩm. Phổ MS của safrol có thấy chất này có phân tử khối là 162. Kết quả phân tích nguyên tố cho thấy thành phần phần trăm về khối lượng các nguyên tố carbon, hydrogen và oxygen có trong safrol lần lượt là 74,07%; 6,18% và 19,75%. Xác định công thức đơn giản nhất và công thức phân tử của safrol.

a. Safrol thuộc loại dẫn xuất của hydrocarbon.

b. Trên phổ khối lượng của safrol xuất hiện peak ion phân tử $[\text{M}^+]$ tại giá trị $m/z = 162$.

c. Công thức đơn giản nhất của safrol là CHO_5 .

d. Công thức phân tử của safrol trùng với công thức đơn giản nhất.

Câu 2. Một hợp chất hữu cơ A được xác định có công thức thực nghiệm là CH_2O . Bằng phổ MS người ta xác định được phân tử khối của A là 60.

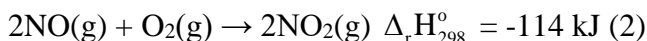
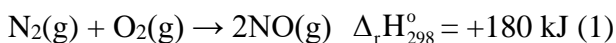
a. A chứa các nguyên tố C, H và O.

b. Công thức phân tử của A là $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$.

c. Cho biết phổ IR của A thấy có tín hiệu hấp thụ ở 1715 cm^{-1} đồng thời thấy một số tín hiệu hấp thụ trong vùng $3400 - 2500\text{ cm}^{-1}$. Từ đó suy ra A có công thức cấu tạo thu gọn là $\text{CH}_3 - \text{COOH}$.

d. A thuộc dãy đồng đẳng với ethyl alcohol ($\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{OH}$).

Câu 3. Cho hai phương trình hóa học sau:



Cho các phát biểu sau:

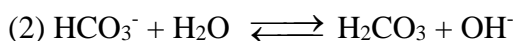
(a) Phản ứng (1) là phản ứng thu nhiệt, phản ứng (2) là phản ứng tỏa nhiệt.

(b) Phản ứng (2) tạo NO_2 từ NO , là quá trình thuận lợi về mặt năng lượng. Điều này cũng phù hợp với thực tế là khí NO (không màu) nhanh chóng bị oxi hóa thành khí NO_2 (màu nâu đỏ).

(c) Enthalpy tạo thành chuẩn của NO_2 là 80 kJ mol^{-1} .

(d) Từ giá trị biến thiên enthalpy chuẩn của phản ứng (1) và năng lượng liên kết trong phân tử O_2 , N_2 lần lượt là 498 kJ mol^{-1} và 946 kJ mol^{-1} , tính được năng lượng liên kết trong phân tử NO ở cùng điều kiện là 632 kJ mol^{-1} .

Câu 4. Cho hai phản ứng: (1) $\text{HCO}_3^- + \text{H}_2\text{O} \rightleftharpoons \text{CO}_3^{2-} + \text{H}_3\text{O}^+$



Xét theo thuyết acid – base của Bronsted – Lowry.

a. Trong phản ứng thuận của phản ứng (1) thì HCO_3^- là base, H_2O là acid.

b. Trong phản ứng thuận của phản ứng (2) thì HCO_3^- là acid, H_2O là base.

c. HCO_3^- vừa có tính acid, vừa có tính base nên là chất lưỡng tính.

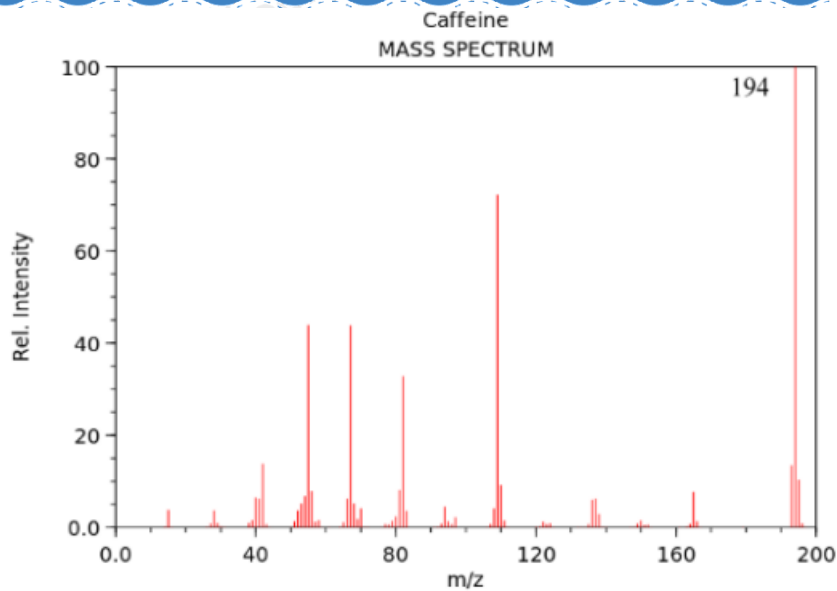
d. H_2O vừa có tính acid, vừa có tính base nên là chất lưỡng tính.

Phần 3. Trả lời ngắn

Câu 1. Cho cân bằng: $\text{N}_2\text{O}_4(\text{g}) \rightleftharpoons 2\text{NO}_2(\text{g})$. Ban đầu có 0,02 mol N_2O_4 trong bình kín có thể tích 500 mL, khi phản ứng đạt trạng thái cân bằng thì nồng độ của N_2O_4 là 0,0055 M. Giá trị của hằng số cân bằng K_c là (Làm tròn đến chữ số thứ hai hàng thập phân)

Câu 2. Hỗn hợp X gồm N_2 và H_2 có tỉ lệ mol tương ứng là 1 : 3. Nung nóng X trong bình kín (450°C , xúc tác Fe) một thời gian, thu được hỗn hợp khí có số mol giảm 10% so với ban đầu. Hiệu suất của phản ứng tổng hợp NH_3 là bao nhiêu phần trăm?

Câu 3. Cafe là chất kích thích tự nhiên được tìm thấy trong cây trà, cà phê và cacao. Chúng hoạt động bằng cách kích thích não và hệ thần kinh trung ương, giúp con người tỉnh táo và ngăn ngừa sự mệt mỏi. Thành phần phần trăm về khối lượng của các nguyên tố trong phân tử caffeine như sau: 49,48% C; 5,15% H; 16,49% O; 28,87% N. Phổ MS của caffeine được cho như hình dưới đây. Tổng số nguyên tử trong một phân tử caffeine bằng bao nhiêu?



Câu 4. Trong các hợp chất sau: NaHCO_3 , CaC_2 , HCOOH , $(\text{NH}_4)_2\text{CO}_3$, HCHO , KCN , $\text{C}_6\text{H}_5\text{OH}$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, CaCO_3 , CHCl_3 , CH_3OH , $\text{C}_3\text{H}_9\text{N}$, Al_4C_3 , $(\text{NH}_2)_2\text{CO}$, $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}$. Có bao nhiêu hợp chất hữu cơ trong những hợp chất trên?

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com

Loigiai